TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HS-ST
Ngày: 17-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Khắc Chương.

2. Ông Lê Văn Hoàng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mỹ Dung. Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương, Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/HSST ngày 05/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2025/QĐXXST-HS ngày 03/12/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Việt T**, sinh ngày: 27 tháng 11 năm 1989; nơi sinh: Lâm Đồng; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn PN, xã HT, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Không; cha: Đặng Xuân H; mẹ: Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thu T (đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

+ Nhân thân:

- Bản án số 15/2011/HSST ngày 06/5/2011, Tòa án nhân dân huyện DD, tỉnh Lâm Đồng (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong 06/01/2012; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm tháng 08/2011.

- Bản án số 08/2009/HSST ngày 16/01/2009, Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong 09/04/2009; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và tiền sung công quỹ tháng 05/2010.

- Ngày 28/6/2013, UBND huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (cũ) ra quyết định số 1331 áp dụng biện pháp đưa vào cơ sỡ chữa bệnh thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Chấp hành xong ngày 22/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/8/2025 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực số 4 (nay là Phân trại tạm giam Đức Trọng) thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Võ Thị Bích H, sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú: Thôn MTN, xã HT, tỉnh ĐL; Nơi ở hiện tại: Thôn TS, xã TH, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/8/2025, Đặng Việt T từ khu vực Trường Lương Thế V (xã ĐT – Lâm Đồng) đi nhờ xe vào khu vực Ngã ba cửa rừng thuộc thôn TS, xã TH, tỉnh Lâm Đồng để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đến khu vực đối diện cổng trường HHT, T phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 78 F1-09122 của bà Võ Thị Bích H để trong sân nhà, trên xe cắm sẵn chìa khoá nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. T đi lại quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút đi vào nơi để xe, T leo lên xe mở khoá nhưng không được nên T dùng chân đạp nổ máy xe. Sau khi xe nổ máy, T điều khiển xe ra khu vực xã ĐT. Sau khi phát hiện mất xe, bà Võ Thị Bích H trình báo đến Công an xã TH. Đến sáng ngày 22/8/2025, Đặng Việt T đang ngồi tại Chợ LN, xã ĐT thì Công an xã TH phối hợp cùng Công an xã ĐT yêu cầu T về trụ sở Công an xã làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1498/KL-HĐĐGTS ngày 28/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng xác định: 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius đen – trắng, biển kiểm soát 78 F1- 09122 có giá trị 5.667.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 31/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 –Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Việt T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Việt T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Việt T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 –Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Việt T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/08/2025 tại thôn TS, xã TH, tỉnh Lâm Đồng bị cáo Đặng Việt T đã có hành vi lén lút trộm cắp một 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius đen – trắng, biển kiểm soát 78 F1-09122 của bà Võ Thị Bích H có giá trị 5.667.000đ (Năm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Việt Thịnh là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sơ hở, khi người dân để tài sản không có người trông coi thì thực hiện trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Tình hình trộm cắp xảy ra tại địa phương ngày càng tăng, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo Đặng Việt T có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo T mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius đen – trắng, biển kiểm soát 78 F1- 09122 do bị cáo T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này chủ sở hữu là bà Võ Thị Bích H, sinh năm 1991, trú tại Thôn TS, TH, Lâm Đồng, xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho bà H là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bà Võ Thị Bích H có đơn không yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo nên không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Việt T phạm tội: "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Đặng Việt T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/8/2025.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Đặng Việt T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoài